

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch một số hạng mục công trình trong phạm vi xây dựng giai đoạn 1 của Cảng hàng không quốc tế Long Thành**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Luật hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 102/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển giao thông vận tải hàng không giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;

Căn cứ Quyết định số 909/QĐ-TTg ngày 14/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Cảng hàng không quốc tế Long Thành;

Xét Tờ trình số 4369/TTr-CHK ngày 07/10/2019 của Cục Hàng không Việt Nam về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết một số hạng mục công trình tại Cảng hàng không quốc tế Long Thành trong phạm vi giai đoạn 1 của dự án, văn bản số 565/CHK-QLC ngày 14/02/2020, văn bản số 3004/CHK-QLC ngày 20/7/2020 và , văn bản số 3173/CHK-QLC ngày 29/7/2020 của Cục Hàng không Việt Nam về việc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, thành viên Hội đồng thẩm định điều chỉnh quy hoạch và hoàn thiện Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch một số hạng mục công trình của tại Cảng hàng không quốc tế Long Thành;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 805/KHĐT ngày 10/8/2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch một số hạng mục công trình trong phạm vi xây dựng giai đoạn 1 của Cảng hàng không quốc tế Long Thành, với các nội dung như sau:

1. Khu bay

- Hệ thống đường cất hạ cánh: Quy hoạch điều chỉnh giảm chiều rộng mặt đường cất hạ cánh từ 60m xuống 45m, điều chỉnh tăng chiều rộng lề đường cất hạ cánh mỗi bên từ 7,5m lên 15m, trong đó có 7,5m lề đường CHC được gia cố bằng vật liệu



(tổng chiều rộng mặt đường cất hạ cánh và lề là 75m, không thay đổi so với quy hoạch trước đây), phù hợp với quy định mới của ICAO tại Annex 14 năm 2018.

- Hệ thống đường lăn: (i) Quy hoạch điều chỉnh giảm chiều rộng đường lăn từ 25m xuống 23m, điều chỉnh giảm chiều rộng lề đường lăn mỗi bên từ 17,5m xuống 10,5m (tổng chiều rộng mặt đường lăn và lề là 44m), phù hợp với quy định mới của ICAO tại Annex 14 năm 2018. (ii) Quy hoạch bổ sung cặp đường lăn thoát nhanh từ đường cất hạ cánh vào đường lăn song song để thay thế cho cặp đường lăn nối vuông góc với đường cất hạ cánh. (iii) Quy hoạch kéo dài đường lăn nối về phía Tây để kết nối với sân đỗ tàu bay nhà ga hàng hóa chuyển phát nhanh và vị trí đỗ tàu bay biệt lập.

- Sân đỗ tàu bay: Quy hoạch bổ sung sân đỗ tàu bay cho nhà ga hàng hóa chuyển phát nhanh (vị trí số C-07). Dịch chuyển vị trí đỗ tàu bay biệt lập (vị trí số A-03) về phía Tây, cuối đường lăn nối dài.

## 2. Các công trình phục vụ quản lý bay

- Quy hoạch điều chỉnh, bổ sung vị trí radar thời tiết (vị trí số D-19a) và vườn khí tượng (vị trí số D-19b) tại khu vực đất dự trữ phía Bắc. Quy hoạch điều chỉnh vị trí trạm RX/ADS-B (vị trí số A-17) và trạm PSR/SSR-TX (vị trí số A-18) từ khu vực phía Tây đến khu vực đất dự trữ phía Bắc.

- Quy hoạch điều chỉnh khu đất dành cho thiết bị phục vụ mặt đất (vị trí số E-06) giữa khu vực Đài Kiểm soát không lưu (vị trí số A-06) và trạm kiểm tra an ninh (vị trí số D-05) thành đất dự trữ cho Đài Kiểm soát không lưu.

## 3. Khu phục vụ mặt đất

- Quy hoạch bổ sung 01 vị trí nhà ga hàng hóa chuyển phát nhanh tại vị trí số C-02 và dự trữ đất cho nhà ga hàng hóa chuyển phát nhanh thứ 2.

- Quy hoạch gộp khu vực văn phòng các hãng vận chuyển hàng hóa (vị trí số C-05) vào khu vực nhà ga hàng hóa (vị trí số C-01).

- Quy hoạch một phần đất khu vực thành phố hàng hóa thành kho giao nhận hàng hóa tại vị trí số C-04, tổng diện tích khoảng 45 ha.

## 4. Các công trình phụ trợ Cảng hàng không

- Giao thông kết nối với khu vực đất quốc phòng phía Đông: Quy hoạch bổ sung đường giao thông kết nối từ đường trục nội Cảng vào khu đất quốc phòng, song song với tường rào của Cảng, quy mô phù hợp với nhu cầu quốc phòng.

- Trạm khẩn nguy cứu nạn, cứu hỏa: Quy hoạch điều chỉnh trạm (vị trí số D-09) từ phía Đông đến vị trí phía Tây nhà ga hành khách. Quy hoạch bổ sung thêm 01 trạm khẩn nguy cứu nạn, cứu hỏa tại vị trí số D-10.

- Khu xử lý bom mìn: Quy hoạch dịch chuyển vị trí khu xử lý bom mìn (vị trí số D-07) về phía Tây, cuối đường lăn nối dài.

- Trạm cấp nhiên liệu phương tiện phục vụ mặt đất: Gộp 02 trạm cấp nhiên liệu khu vực phía Đông, phía Tây của Cảng và quy hoạch vị trí mới nằm ở phía Tây nhà ga hành khách (vị trí số E-08).

- Hệ thống cấp điện: Quy hoạch điều chỉnh vị trí trạm biến áp từ khu vực phía Nam đường trục chính sang khu đất dự trữ phía Bắc (vị trí số G-01).

- Khu vực cơ quan quản lý nhà nước và các công trình phụ trợ: Quy hoạch điều chỉnh Khu vực tiện ích (vị trí số D-16), Nhà hàng phục vụ nhân viên (vị trí số D-17),





Khu vực bảo trì thiết bị phục vụ mặt đất (vị trí số E-07), Công an cửa khẩu (vị trí số D-06), Trung tâm tạm giữ người vi phạm (vị trí số D-06) ở phía Bắc đường trục vào Cảng để bổ sung và bố trí lại quy hoạch các công trình: Công an cửa khẩu (vị trí số D-01, khoảng 1,2 ha), Hải quan (vị trí số D-02 và D-08, khoảng 2,04 ha), Công an địa phương (vị trí số D-03, khoảng 0,34 ha), Khu tổ hợp bảo trì Cảng hàng không (vị trí số D-14, khoảng 4,1 ha), Tòa nhà điều hành Cảng (vị trí số D-16, khoảng 4,92 ha), Nhà hàng phục vụ nhân viên (vị trí số D-17, khoảng 1,96 ha), Văn phòng Cảng vụ Hàng không (vị trí số D-20, khoảng 1,0 ha), Văn phòng Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam (vị trí số D-21, khoảng 1,0 ha), Văn phòng An ninh hàng không (vị trí số D-22, khoảng 1,56 ha), Kiểm dịch y tế (động vật /thực vật - vị trí số D-23, khoảng 0,34 ha), Khu bảo trì phương tiện phục vụ mặt đất và Khu xử lý vệ sinh tàu bay (vị trí số E-07 và E-11, khoảng 4,4 ha).

- Khu vực văn phòng hãng hàng không và các công trình hạ tầng kỹ thuật: Quy hoạch điều chỉnh Khu vực tiện ích (vị trí số D-16) và Khu vực bảo trì (vị trí số D-14) ở phía Nam đường trục vào Cảng để bổ sung và bố trí lại quy hoạch các công trình: Trung tâm y tế (vị trí số D-18, khoảng 2,04 ha), Văn phòng các hãng hàng không (vị trí số E-14, E-15 và E-16, khoảng 4,8 ha), Trạm tiếp nhận nguồn điện (vị trí số G-02 và G-02a, khoảng 3,2 ha), Trung tâm dữ liệu (vị trí số G-20, khoảng 1,1 ha), Trạm tiếp nhận hạ tầng viễn thông (vị trí số G-21, khoảng 0,3 ha).

- Khu vực bãi đỗ xe xa: Quy hoạch điều chỉnh vị trí bãi đỗ xe xa gồm bãi đỗ xe khách xa (vị trí số F-05), bãi đỗ chờ cho taxi (vị trí số F-08) và khu dịch vụ cho thuê xe (vị trí số F-10) từ vị trí cuối đường lấn phía Tây sang khu đất dự trữ phía Tây của Cảng.

- Khu huấn luyện chữa cháy, khẩn nguy: Quy hoạch điều chỉnh vị trí từ khu vực phía Nam của Cảng sang khu đất dự trữ phía Bắc (vị trí số D-11).

- Khu cung cấp suất ăn hàng không: Quy hoạch điều chỉnh, bố trí lại mặt bằng khu cung cấp suất ăn hàng không (vị trí số E-09), không thay đổi vị trí khu đất.

- Hangar bảo trì tàu bay: Quy hoạch điều chỉnh, bố trí lại cụm hangar, sân đỗ tàu bay trước hangar và các công trình dịch vụ kỹ thuật đồng bộ (vị trí số E-01).

- Bộ (Sân) thử động cơ: Quy hoạch điều chỉnh 01 vị trí từ khu vực cuối đường lấn phía Đông về khu vực hangar và bổ sung 01 vị trí tại khu vực hangar (vị trí số E-05).

- Hồ điều hòa: Quy hoạch bổ sung 04 hồ điều hòa (vị trí số G-15) tại khu vực phía Bắc của Cảng, gồm 01 hồ ở khu đất dự trữ phía Bắc, 01 hồ ở gần đầu đường cát hạ cánh phía Đông, 01 hồ ở gần đầu đường cát hạ cánh phía Tây, 01 hồ ở khu đất dự trữ phát triển phía Tây.

- Khu phát điện năng lượng mặt trời: Quy hoạch bổ sung vị trí công trình phát điện năng lượng mặt trời tại khu đất dự trữ phía Bắc (vị trí số G-22).

5. Kế hoạch đầu tư, tiến độ thực hiện, tổng mức đầu tư và nguồn vốn từng giai đoạn được xác định theo các dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **Điều 2.**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các nội dung khác giữ nguyên như Quyết định số 909/QĐ-TTg ngày 14/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Trong quá trình chuẩn bị, thực hiện các bước tiếp theo, giao Cục Hàng không Việt Nam tiếp tục làm việc với nhà đầu tư, khai thác Cảng rà soát quy hoạch các công trình để đề xuất điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu khai thác và đầu tư phát triển, bao



gồm cả Khu phát điện năng lượng mặt trời, Nhà ga hàng hóa chuyển phát nhanh, Khu vực bãi đỗ xe xa.

3. Giao Cục Hàng không Việt Nam chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và các cơ quan liên quan tổ chức công bố quy hoạch; nghiên cứu, tiếp thu Báo cáo thẩm định để quản lý và thực hiện quy hoạch theo quy định; cập nhật các nội dung quy hoạch nêu trên vào quy hoạch của địa phương, bố trí và bảo vệ quỹ đất phù hợp nhu cầu phát triển của Cảng hàng không theo quy hoạch được duyệt.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ; các Vụ: Kế hoạch - Đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông, Đối tác công tư, Vận tải, Môi trường, Khoa học - Công nghệ, An toàn giao thông, Tài chính, Hợp tác quốc tế; Cục trưởng các Cục: Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông, Hàng không Việt Nam và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: QP, CA, KH&ĐT, TC, XD, NN&PTNT, TN&MT, VHTT&DL, Công thương;
- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Các Thứ trưởng;
- Các TCT: ACV, VATM, VNA;
- Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu VT, Vụ KHĐT (05) DUNGNA.



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Anh Tuấn**

**N Y IS**